

Bản án số: 750/2017/LĐ-PT

Ngày: 21/8/2017

V/v Tranh chấp về đơn phương  
chấm dứt hợp đồng lao động.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Xuân.

*Các Thẩm phán:* Bà Phan Thị Liên.

Bà Phan Thị Út.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thu Thủy.

Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:*

Bà Nguyễn Thị Ân - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 15 tháng 8 năm 2017 và ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số: 10/LĐPT ngày 03 tháng 02 năm 2016 về “Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án Lao động sơ thẩm số 1328/2015/LĐST ngày 23 tháng 10 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bị Công ty TNHH Tư vấn C kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1568/QĐXXPT-LĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông A. Sinh năm 1981.

Trú tại: số 61 Khu phố 4, đường M, phường N, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:*

Ông B là Luật sư của Công ty Luật TNHH T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Công ty TNHH Tư vấn C

Trụ sở: 213 đường G, phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông D.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà E. Sinh năm 1970.

Địa chỉ: 37/14 B, tổ 6, khu phố 4, đường P, phường Q, Quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Ông A là nhân viên của Công ty TNHH Tư Vấn C (sau đây gọi tắt là Công ty), làm việc theo Hợp đồng lao động số 01/HĐLD-INES ngày 01/6/2014, không xác định thời hạn, mức lương là 15.000.000 đồng/tháng, với chức vụ là nhân viên kỹ thuật, địa điểm làm việc tại 213 đường G, phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 30/9/2014 Công ty ra Quyết định về việc cho thôi việc ông A, kể từ ngày 30/9/2014, lý do: Ông A làm ảnh hưởng đến lợi ích kinh tế của Công ty và làm sai các quy định của Công ty.

***Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn ông A trình bày như sau:***

Ông A làm việc bình thường tại Công ty, thì ngày 30/9/2014 được ông K là Giám đốc Công ty mời lên làm việc cho rằng ông A có những sai phạm làm ảnh hưởng đến lợi ích kinh tế của Công ty và làm sai các quy định của Công ty. Đồng thời cùng ngày ông A cũng nhận được Quyết định cho thôi việc nêu trên.

Nhận thấy Quyết định nêu trên của Công ty là không có cơ sở và hoàn toàn trái với quy định của pháp luật lao động, làm ảnh hưởng đến lợi ích hợp pháp của ông A. Nên ông A khởi kiện Công ty, yêu cầu Công ty:

- Phải thu hồi lại Quyết định cho thôi việc và nhận ông Bình trở lại làm việc.

- Bồi thường cho ông A các khoản sau:

+ Trả tiền lương trong thời gian không được làm việc, tạm tính từ tháng 10/2014 đến tháng 01/2015 là: 15.000.000 đồng x 04 tháng = 60.000.000 đồng.

+ Bồi thường 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật: 15.000.000 đồng x 02 tháng = 30.000.000 đồng.

+ Bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước là 01 tháng rưỡi tiền lương là: 15.000.000 triệu x 1,5 tháng = 22.500.000 đồng.

Tổng cộng các khoản là 112.200.000 đồng.

- Ngoài ra ông A yêu cầu Công ty phải hoàn tất các khoản BHXH, BHYT trong thời gian ông A không làm việc tại Công ty.

***Bị đơn Công ty TNHH Tư vấn C có người đại diện ông D trình bày:***

Ông Phạm Thanh Bình trong thời gian làm việc tại Công ty TNHH Tư vấn C đã có những sai phạm như sau:

- Ông A đã vi phạm nội quy Công ty về giờ giấc lao động như: Đi trễ, về sớm, ra ngoài trong giờ làm việc mà không thông báo cho nhân viên chấm công.

- Ông A đi mua vật tư tại những nơi bán không có hóa đơn chứng từ, sau đó ông A hợp thức hóa bằng việc đi xin hóa đơn tại một Công ty khác mang về làm đề nghị thanh toán với Công ty.

- Ông A có liên hệ với Công ty TNHH KT và TM L để mua vít Bmtek 15-15x20 với giá xuất hóa đơn là 770 đồng/cái, nhưng khi Công ty kiểm tra giá lại thì được Công ty L báo giá là 530 đồng/cái.

Những sai phạm trên của ông A đều có chứng cứ chứng minh. Về giờ giấc lao động thì có bảng chấm công hàng tuần. Về sự không trung thực của ông A trong khi mua vật tư thì Công ty đã có buổi làm việc với ông A ngày 30/9/2014 (có lập Biên bản họp Công ty) tại buổi làm việc này ông A có giải trình về sai phạm của mình như sau: Ông A mua hàng tại nơi không có hóa đơn nên ông A xin lại hóa đơn tại một Công ty khác để hợp thức hóa chứng từ thanh toán với Công ty, về việc mua hàng tại Công ty L thì ông A giải trình do bên bán kê hóa đơn như vậy xem như khoản hoa hồng cho ông A.

Vì những lý do trên Công ty buộc thôi việc ông A ngay lập tức.

Việc Công ty buộc thôi việc ông A là có cơ sở, không phải là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, nên Công ty không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông A, không đồng ý thu hồi quyết định, không nhận ông A vào làm việc và không đồng ý bồi thường, không chấp nhận đóng các khoản BHXH, BHYT cho ông A.

***Tại phiên tòa sơ thẩm:***

Nguyên đơn ông A vẫn giữ nguyên lời trình bày của mình, yêu cầu cụ thể như sau:

- Công ty phải thu hồi lại quyết định cho thôi việc trái pháp luật và nhận ông A trở lại làm việc. Nếu Công ty không muốn nhận lại ông thì ông cũng đồng ý, nhưng Công ty phải bồi thường cho ông 02 tháng tiền lương để chấm dứt hợp đồng lao động, cụ thể: 15.000.000 đồng x 02 tháng = 30.000.000 đồng.

- Trả tiền lương trong những ngày ông A không được làm việc, tính từ tháng 10/2014 đến ngày 21/10/2015 là 12 tháng 21 ngày, cụ thể: 15.000.000 đồng x 12 tháng 21 ngày = 193.125.000 đồng.

Bồi thường 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, cụ thể: 15.000.000 đồng x 02 tháng = 30.000.000 đồng.

Bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước 45 ngày (01 tháng rưỡi), cụ thể: 15.000.000 đồng x 1,5 tháng = 22.500.000 đồng.

Tổng cộng các khoản là: 284.775.000 đồng.

Yêu cầu Công ty hoàn tất các khoản BHXH, BHYT trong thời gian ông A không được làm việc hoàn trả lại cho ông A số tiền là 39.100.000 đồng.

Tuy nhiên cũng tại phiên toà, ông A rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Công ty phải hoàn tất các khoản BHXH, BHYT trong thời gian ông không được làm việc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông A - Luật sư ông B và Luật sư ông Q phát biểu quan điểm như sau:

Hợp đồng lao động được ký kết giữa nguyên đơn ông A và Công ty là hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Do đó, căn cứ vào điểm a Khoản 2 Điều 38 Bộ Luật lao động thì phía Công ty muốn chấm dứt hợp đồng lao động phải báo trước cho ông A ít nhất là 45 ngày. Ông A không được Công ty báo trước là sẽ chấm dứt hợp đồng lao động.

Ngày 30/9/2014 Công ty có mời ông A lên làm việc và cùng ngày đã ra Quyết định cho thôi việc ông A, như vậy Công ty ra Quyết định cho thôi việc ông A mà chưa làm đầy đủ trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật lao động đối với người lao động, là vi phạm Điều 41, Điều 125, Điều 126 của Bộ luật lao động.

Về nội dung Quyết định cho thôi việc có 02 lý do, phía nguyên đơn không đồng ý, vì ông A không có làm gì sai ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty, ông A cũng không làm sai các quy định của Công ty, Công ty không chứng minh được lỗi của người lao động, chưa có các biên bản ghi nhận sai phạm. Như vậy lý do cho thôi việc là không có cơ sở.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông A.

Bị đơn Công ty TNHH Tư Vấn C có người đại diện Ông D, vẫn giữ nguyên ý kiến:

Công ty trình bày do Công ty không có nhiều nhân viên nên không có Công đoàn, khi cho ông A thôi việc thì không có thủ tục xử lý kỷ luật lao động, tuy nhiên ngày 30/9/2014 Công ty đã tổ chức cuộc họp với ông A về những sai phạm của ông A, nhưng ông A không ký tên, không hợp tác. Về lý do mà Công ty ra Quyết định cho thôi việc ông A, thì Công ty có bảng chấm công và các hóa đơn chứng từ chứng minh sự không trung thực của ông A. Do đó, tại phiên toà Công ty khẳng định Công ty ra Quyết định cho thôi việc ông A là đúng, nên không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không đồng ý nhận ông A trở lại làm việc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty TNHH Tư vấn C có Luật sư ông O phát biểu quan điểm như sau:

Công ty đã ban hành Quyết định cho thôi việc ông A dựa trên những vi phạm của ông A như sau:

- Ông A đã vi phạm nội quy Công ty về giờ giấc lao động như: Đi trễ, về sớm, nghỉ không xin phép, có ghi nhận qua bảng chấm công, ông A đã vi phạm điều 07 của nội quy Công ty.

- Ông A đã kê khai hóa đơn giả: Ông A là nhân viên kỹ thuật, được giao mua vật tư tại những nơi bán không có hóa đơn chứng từ. Sau đó, ông Bình hợp thức hóa bằng việc đi xin hóa đơn tại một Công ty khác mang về làm đề nghị thanh toán với Công ty. Việc này ông A đã thừa nhận.

- Ông A nâng giá vật tư: Liên hệ với Công ty TNHH KT và TM L để mua vít Bmtek 15-15x20 với giá xuất hóa đơn là 770 đồng/cái, nhưng khi Công ty kiểm tra giá lại thì được Công ty L báo giá là 530 đồng, với số lượng 4500 cái. Việc này ông A xác nhận làm vậy để hưởng hoa hồng.

- Ngoài ra ông A đã viết giấy đề xuất tạm ứng tiền, nhưng không trả lại cho Công ty.

Những vi phạm của ông A nêu trên là vi phạm nội quy Công ty và ảnh hưởng đến lợi ích của Công ty. Do đó, Công ty bắt buộc phải cho ông A thôi việc.

Về thủ tục xử lý kỷ luật, ngày 30/9/2014 Công ty đã mời ông A lên làm việc về những sai phạm. Nhưng tại cuộc họp này, ông A đã tự ý bỏ về và hăm dọa nhân viên Công ty. Vài ngày sau không thấy ông A lên làm việc nên Công ty đã ra Quyết định cho thôi việc ông A.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 126 của Bộ luật lao động, không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Tại bản án Lao động sơ thẩm số 1328/2015/LĐ-ST, ngày 23/10/2015 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 31; điểm c Khoản 1 Điều 33; điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 131; điểm b Khoản 3 Điều 159; điểm c Khoản 1 Điều 192; Điều 193; Khoản 1 Điều 245 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Khoản 10 Điều 36; Điều 38; Điều 41; Khoản 1, 3, 5 Điều 42; Điều 123, Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật lao động năm 2012;

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008; điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

Xử: Hợp đồng lao động số 01/HĐLĐ-INES ngày 01/6/2014 giữa Công ty TNHH MTV C và ông A chấm dứt.

#### 1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông A:

Buộc Công ty TNHH Tư vấn C có trách nhiệm thanh toán cho ông A số tiền 273.000.000 đ (hai trăm bảy mươi ba triệu đồng). (Bao gồm: Tiền lương trong những ngày không được làm việc, tính từ tháng 10/2014 đến ngày 21/10/2015 là 190.500.000 đồng, 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 30.000.000 đồng, vi phạm thời hạn báo trước là 22.500.000 đồng, 02 tháng tiền lương để chấm dứt hợp đồng lao động là 30.000.000 đồng).

Việc thanh toán thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Tư vấn C chưa thi hành số tiền nêu trên thì Công ty TNHH Tư vấn C còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán .

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn C phải hoàn tất các khoản BHXH, BHYT trong thời gian ông A không làm việc.

3. Án phí lao động sơ thẩm là 8.190.000 đồng, Công ty TNHH Tư vấn C phải chịu.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên biện pháp chế tài đối với người thi hành án và quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Trong thời hạn luật định, ngày 02/11/2015 đại diện Công ty TNHH Tư vấn C kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung: Án sơ thẩm xử không đúng pháp luật, gây thiệt hại quyền lợi cho Công ty. Đề nghị xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

#### ***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Đại diện Công ty vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, sửa án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhằm bảo vệ quyền lợi cho bị đơn.

Đại diện nguyên đơn đề nghị xử sửa án sơ thẩm, tính số tiền bồi thường đến ngày xét xử phúc thẩm. Phía nguyên đơn đề nghị Tòa án tính số tiền bồi thường từ tháng 10/2014 đến 15/8/2017 là 34 tháng 14 ngày x 15 triệu = 518.750.000 đồng. Bác yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Về hình thức: Xét đơn kháng cáo của đại diện Công ty TNHH Tư vấn C nằm trong thời hạn luật định, và Công ty đã nộp đủ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên chấp nhận kháng cáo hợp lệ và được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ Hợp đồng lao động số 01/HĐLD-INES ngày 01/6/2014 giữa Công ty TNHH Tư Vấn International Energy Solution và ông A, có cơ sở xác định: Ông A là nhân viên của Công ty TNHH Tư vấn C, Hợp đồng lao động đã được ký kết giữa hai bên là hợp đồng không xác định thời hạn, mức lương là 15.000.000 đồng/tháng, với chức vụ là nhân viên kỹ thuật, địa điểm làm việc tại 213 đường G, phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ theo Quyết định ngày 30/9/2014 của Công ty TNHH Tư vấn C về việc cho thôi việc đối với ông A, thì Công ty đã ra quyết định cho thôi việc đối với ông A từ ngày 30/9/2014 với lý do ông A làm ảnh hưởng đến lợi ích kinh tế của Công ty và làm sai các quy định của Công ty.

Phía Công ty trình bày rằng ông A có những sai phạm vi phạm nội quy Công ty và không trung thực, nên việc ban hành Quyết định cho thôi việc ông A là đúng, do đó đề nghị không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Công ty cho rằng ông A có những sai phạm, vi phạm nội quy Công ty và không trung thực nên ban hành quyết định cho thôi việc ông A là đúng, nhưng Công ty không cung cấp chứng từ, tài liệu về thủ tục xử lý kỷ luật lao động đối với ông A. Tuy Công ty có Biên bản họp ngày 30/9/2014, nhưng biên bản này không có đủ thành phần họp xử lý kỷ luật lao động, cũng như không tuân thủ đúng trình tự thủ tục như quy định tại Điều 123 của Bộ luật lao động, như vậy Công ty không chứng minh được việc đã tiến hành thủ tục xử lý kỷ luật lao động đối với người lao động.

Bên cạnh đó, Công ty cho rằng ông A có sai phạm về giờ giấc lao động, nhưng Công ty không lập biên bản, là vi phạm quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 123 Bộ luật lao động 2012.

Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng phía bị đơn đã ra quyết định cho thôi việc người lao động không phù hợp với Điều 38 của Bộ luật lao động, không làm thủ tục xử lý kỷ luật lao động là vi phạm Điều 123 của Bộ luật lao động, theo quy định tại Điều 41 của Bộ luật lao động thì việc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động này là trái pháp luật, là có căn cứ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các quy định tại Khoản 1, 3 và 5 Điều 42, điểm a Khoản 2 Điều 38 của Bộ luật lao động 2012, nên chấp nhận, buộc Công ty có trách nhiệm phải bồi thường cho ông A các khoản: Trả tiền lương trong những ngày ông A không được làm việc, tính từ tháng 10/2014 đến ngày 21/10/2015 là 12 tháng 21 ngày; Bồi thường 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật; Bồi thường do vi phạm thời hạn báo trước; Bồi thường 02 tháng tiền lương để chấm dứt hợp đồng lao động là có căn cứ và đúng các quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bị đơn là không có cơ sở và không được chấp nhận.

Phía nguyên đơn đề nghị Tòa án tính số tiền bồi thường từ tháng 10/2014 đến 15/8/2017 là 34 tháng 14 ngày x 15 triệu = 518.750.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chỉ tính số tiền bồi thường đến ngày xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm chỉ tính số tiền bồi thường đến ngày xét xử sơ thẩm, đương sự không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị,

nên Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ để xem xét đến quyền lợi của nguyên đơn, do vậy yêu cầu này của nguyên đơn không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng các Khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 31; điểm c Khoản 1 Điều 33; điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 131; điểm b Khoản 3 Điều 159; điểm c Khoản 1 Điều 192; Điều 193; Khoản 1 Điều 245 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004;

- Áp dụng Điều 37; Khoản 4 Điều 38; Điều 308; Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Khoản 10 Điều 36; Điều 38; Điều 41; Khoản 1, 3, 5 Điều 42; Điều 123, Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật lao động năm 2012;

- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008; điểm b Khoản 1 Điều 3; Khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

### **Xử:**

**Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.**

Có điều chỉnh bổ sung một số yêu cầu sau: Hợp đồng lao động số 01/HĐLD-INES ngày 01/6/2014 giữa Công ty TNHH Tư vấn C và ông A chấm dứt.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông A. Hủy bỏ Quyết định ngày 30/9/2014 của Công ty TNHH Tư vấn về việc cho thôi việc đối với ông A.

Buộc Công ty TNHH Tư vấn C có trách nhiệm thanh toán cho ông A số tiền 273.000.000 đ (hai trăm bảy mươi ba triệu đồng).

(Bao gồm: Tiền lương trong những ngày không được làm việc, tính từ tháng 10/2014 đến ngày 21/10/2015 là: 190.500.000 đồng, 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 30.000.000 đồng, vi phạm thời hạn báo trước là 22.500.000 đồng, 02 tháng tiền lương để chấm dứt hợp đồng lao động là 30.000.000 đồng).

Việc thanh toán thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH C chưa thi hành số tiền nêu trên thì Công ty TNHH Tư vấn C còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn C phải hoàn tất các khoản BHXH, BHYT trong thời gian ông A không làm việc.



3. Án phí lao động sơ thẩm: 8.190.000 đ (tám triệu một trăm chín chục nghìn đồng), Công ty TNHH Tư vấn C phải chịu.

Án phí lao động phúc thẩm: Công ty TNHH Tư vấn C phải chịu là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng), được trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm Công ty TNHH Tư Vấn C đã nộp là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002638 ngày 13/11/2015 tại Chi Cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh là xong án phí phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực thi hành ngay sau khi tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tối cao (1);
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM (2);
- Cục THA Dân sự TP.HCM (1);
- Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh (2);
- Chi cục THA Dân sự quận Bình Thạnh (1);
- Các đương sự (7);
- Lưu (10).

Tổng cộng: 25.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Xuân**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Hôm nay hồi 09 giờ, ngày 21/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Xuân.

*Các Thẩm phán:* Bà Phan Thị Út.

Bà Phan Thị Liên.

Đã tiến hành nghị án vụ án Lao động phúc thẩm thụ lý số 10/LĐPT ngày 03 tháng 02 năm 2016 về: “Tranh chấp về đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án Lao động sơ thẩm số 1328/2015/LĐST ngày 23 tháng 10 năm 2015 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh bị Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1568/QĐXXPT-LĐ ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Ông Phạm Thanh Bình.** Sinh năm 1981.

Trú tại: số 61 Khu phố 4, đường Số 5, phường Tam Phú, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:*

Ông Nguyễn Thanh Thanh là Luật sư của Công ty Luật TNHH Thanh và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn: Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution.**

Trụ sở: 213 Nguyễn Xí, phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Công Thành.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Lê Thị Thanh Thúy. Sinh năm 1970.

Địa chỉ: 37/14 B, tổ 6, khu phố 4, đường Số 2, phường Tăng Nhơn Phú B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Áp dụng các Khoản 1 Điều 308, Điều 313 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 31; điểm c Khoản 1 Điều 33; điểm a Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 131; điểm b Khoản 3 Điều 159; điểm c Khoản 1 Điều 192; Điều 193; Khoản 1 Điều 245 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2004;
- Áp dụng Điều 37; Khoản 4 Điều 38; Điều 308; Điều 313 Bộ luật tố tụng 2015;
- Áp dụng Khoản 10 Điều 36; Điều 38; Điều 41; Khoản 1, 3, 5 Điều 42; Điều 123, Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật lao động năm 2012;
- Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008; điểm b Khoản 1 Điều 3; Khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án;

**Xử:**

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Có điều chỉnh bổ sung một số yêu cầu sau: Hợp đồng lao động số 01/HĐLD-INES ngày 01/6/2014 giữa Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution và ông Phạm Thanh Bình chấm dứt.

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn ông Phạm Thanh Bình. Hủy bỏ Quyết định ngày 30/9/2014 của Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution về việc cho thôi việc đối với ông Phạm Thanh Bình.

Buộc Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution có trách nhiệm thanh toán cho ông Phạm Thanh Bình số tiền 273.000.000 đ (hai trăm bảy mươi ba triệu đồng).

(Bao gồm: Tiền lương trong những ngày không được làm việc, tính từ tháng 10/2014 đến ngày 21/10/2015 là: 190.500.000 đồng, 02 tháng tiền lương do chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật là 30.000.000 đồng, vi phạm thời hạn báo trước là 22.500.000 đồng, 02 tháng tiền lương để chấm dứt hợp đồng lao động là 30.000.000 đồng).

Việc thanh toán thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày ông Phạm Thanh Bình có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution chưa thi hành số tiền nêu trên thì Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution còn phải trả lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán .

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution phải hoàn tất các khoản BHXH, BHYT trong thời gian ông Phạm Thanh Bình không làm việc.

3. Án phí lao động sơ thẩm: 8.190.000 đ (tám triệu một trăm chín chục nghìn đồng), Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution phải chịu.

Án phí lao động phúc thẩm: Công ty TNHH Tư vấn International Energy Solution phải chịu là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng), được trừ số tiền tạm ứng

án phí phúc thẩm Công ty TNHH Tư Vấn International Energy Solution đã nộp là 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002638 ngày 13/11/2015 tại Chi Cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh là xong án phí phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử phúc thẩm có hiệu lực thi hành ngay sau khi tuyên án.

Nghị án kết thúc hồi 9 giờ 30 phút cùng ngày. Biểu quyết 3/3 =100%.

Biên bản đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Phan Thị Liên**

**Phan Thị Út**

**Nguyễn Văn Xuân**